



# Không hút thuốc ở khu vực ăn uống ngoài trời thuộc thương mại

Vietnamese

*Smoke-free Environment Act 2000 (Đạo luật Môi trường Không Khói thuốc 2000)* nhằm khiến cho một số khu vực công cộng ngoài trời trở thành nơi không khói thuốc. Kể từ **ngày 6 tháng Bảy 2015** không được phép hút thuốc tại khu vực ăn uống ngoài trời thuộc thương mại, đó là:

- ✓ khu vực ăn uống có chỗ ngồi
- ✓ trong vòng 4 mét cách khu vực ăn uống có chỗ ngồi ở các tiệm ăn, tiệm cà phê hoặc cơ sở có môn bài
- ✓ trong vòng 10 mét cách một quầy hội chợ ẩm thực.

## 'Khu vực ăn uống có chỗ ngồi' có nghĩa là gì?

Đó là nơi mà thương nghiệp cung ứng thức ăn và chỗ ngồi tại khu vực ngoài trời dành cho thực khách. Món ăn được dọn tại bàn hoặc gói sẵn để được dùng ngay.

## Các nhà hàng và cơ sở có môn bài có được phép dành riêng các khu vực ngoài trời để hút thuốc không?

Có. Luật mới không ngăn cấm việc tạo ra các khu vực dành riêng để hút thuốc ngoài trời tại các nhà hàng và cơ sở có môn bài. Tuy nhiên, những nơi như vậy không được đặt trong vòng 4 mét cách khu vực ăn uống có chỗ ngồi tại cơ sở đó và phải đáp ứng tất cả các đòi hỏi nào khác của Đạo luật *Smoke-free Environment Act 2000*. Khu vực đó phải trưng bày bảng dấu hiệu thích ứng (xem trang mạng để có mẫu đơn đặt bảng hiệu nếu có) và chủ thương nghiệp phải thực hiện các bước hợp lý để đảm bảo việc ăn uống không xảy ra ở khu vực đó.

Kể từ ngày 6 tháng Bảy 2015, người hút thuốc sẽ không được phép hút thuốc trong vòng 4 mét cách lối đi bộ ra vào của một nhà hàng hoặc cơ sở có môn bài. 'Luật 4 mét' này có thể chi phối các khu vực hiện đã dành riêng để hút thuốc.

## Tại sao phần này của đạo luật *Smoke-free Environment Act 2000* được hoãn áp dụng cho đến 2015?

Phương sách chia giai đoạn là để giúp cộng đồng và thương nghiệp có đủ thời gian để thích nghi với việc cấm hút thuốc tại các khu vực ăn uống ngoài trời thuộc thương mại. Kỳ hạn này tương tự như việc cấm hút thuốc tại các khu vực công cộng có mái che/khép kín đã có hiệu lực từ tháng Bảy 2007.

## Có cần bảng dấu hiệu để cho thấy nơi cấm hút thuốc?

Có. Chủ nhân các nhà hàng và cơ sở có môn bài phải đảm bảo rằng có đủ bảng hiệu 'no-smoking' (cấm hút thuốc) được trưng bày tại khu vực ăn uống ngoài trời. Bảng hiệu này cần phải đáp ứng các đòi hỏi về từ ngữ diễn đạt cụ thể như đã nêu trong *Smoke-free Environment Regulation 2007 (Luật lệ Môi trường Không Khói thuốc 2007)*.

Các thương nghiệp và cơ sở có môn bài có thể đặt các bảng hiệu đúng cách và miễn phí từ Bộ Y tế NSW. Xem trang mạng để tải mẫu đơn đặt bảng.

KÈN  
KÈN  
DỪ  
DỪ

## Việc hút thuốc lá ở nơi ăn uống ngoài trời có được xem là hợp pháp không?

Không. Việc hút thuốc liên quan đến bất kỳ việc châm hút sản phẩm thuốc lá hoặc sản phẩm không phải thuốc lá; và kể cả hút thuốc từ thuốc điếu, ống bíp, điếu cày hoặc bất cứ dụng cụ hút thuốc nào khác.

Khói thuốc lá, cũng như tất cả sản phẩm hút thuốc nào khác, gây nguy hiểm cho sức khỏe những người hút thuốc và những người phơi nhiễm khói thuốc. Trái ngược với những lời đồn thổi thông thường, thật ra nước trong ống điếu không lọc được chất nicotin và/hoặc độc chất trong khói thuốc. Hương vị trái cây không làm cho việc hút thuốc lá trở thành lựa chọn lành mạnh hơn so với hút thuốc điếu.

Ống điếu còn được gọi là *nargila*, *argileh*, *hubble bubble*, *hookah*, *shisha* và *goza*.

## Luật này sẽ được áp dụng ra sao?

Các thanh tra có thẩm quyền của Bộ Y tế NSW có thể áp dụng việc cấm hút thuốc tại các khu vực ăn uống ngoài trời thuộc thương mại, chiếu theo Đạo luật *Smoke-free Environment Act 2000*.

Kể từ ngày 6 tháng Bảy 2015 cá nhân nào hút thuốc tại khu vực ăn uống ngoài trời thuộc thương mại có thể bị phạt \$300 tại chỗ. Nếu có người nào hút thuốc tại khu vực ăn uống ngoài trời thuộc thương mại thì chủ thương nghiệp có thể bị phạt lên tới \$5.500.

## Tại sao đặt ra luật lệ này?

Không có mức độ an toàn về việc phơi nhiễm khói thuốc lá thụ động. Đây là khói thuốc do người hút thuốc phả ra sau khi rít điếu thuốc đã đốt, và khói thuốc phả ra từ điếu thuốc đang cháy.

Nghiên cứu cho thấy rằng cá nhân tại khu vực ăn uống công cộng đặc trưng ngoài trời có thể bị phơi nhiễm khói thuốc lá thụ động ở mức độ cao.

Ở người lớn, việc hút thuốc thụ động có thể làm tăng nguy cơ bệnh tim mạch, ung thư phổi và các bệnh phổi nào khác. Hút thuốc thụ động cũng làm tệ hại thêm tác động của các bệnh khác chẳng hạn như suyễn và sưng cuống phổi. Những người đã bỏ hút thuốc mà phơi nhiễm khói thuốc của người khác cũng dễ hút thuốc trở lại.

Đối với trẻ em, hít khói thuốc thụ động là điều còn nguy hiểm hơn nữa. Điều này là vì đường hô hấp của trẻ em nhỏ hơn, và hệ thống miễn dịch của trẻ em chưa phát triển đủ. Sự khác biệt này làm cho trẻ em khi phơi nhiễm đến khói thuốc thụ động càng dễ bị các vấn đề sức khỏe, chẳng hạn như viêm cuống phổi, viêm phổi và suyễn.

Tạo ra các khu vực ngoài trời không khói thuốc, chẳng hạn như khu vực ăn uống ngoài trời không khói thuốc ở nơi thương mại, có thể hỗ trợ những người đã cai thuốc và giúp cho trẻ em và thanh thiếu niên ít nhìn thấy cảnh người khác hút thuốc.

## Luật này ảnh hưởng thế nào đến các ngăn cấm của Hội đồng Địa phương về việc hút thuốc ở khu vực ngoài trời?

Nhiều hội đồng thành phố NSW, dưới các điều khoản của *Local Government Act 1993* (Đạo luật Chính quyền Địa phương 1993), đã tự đưa ra việc ngăn cấm hút thuốc. Các ngăn cấm có sẵn này có thể được nhân viên tuần tra (rangers) của Hội đồng Thành phố tiếp tục áp dụng.

**LƯU Ý:** Tờ dữ kiện này đưa ra hướng dẫn tổng quát về việc tuân thủ Đạo luật *Smoke-free Environment Act 2000* (Đạo luật Môi trường Không Khói thuốc). Xin tham khảo các lời lẽ chính xác của Đạo luật và các luật lệ liên quan đến quan điểm luật pháp. Các chủ thương nghiệp có thể cần tìm tư vấn pháp lý độc lập để được hướng dẫn về hoàn cảnh kinh doanh cụ thể của mình.

## Muốn biết thêm thông tin

Muốn tìm hiểu thêm về luật lệ chống khói thuốc, hoặc muốn báo cáo một vụ vi phạm, hãy vào trang mạng [health.nsw.gov.au/smokefree](http://health.nsw.gov.au/smokefree).

Gọi đến Tobacco Information Line (Đường dây Thông tin Thuốc lá) qua số **1800 357 412**.

Không nói tiếng Anh? Gọi đến Translating and Interpreting Service (Dịch vụ Thông Phiên dịch) qua số 13 14 50.



Health